

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN KRÔNG ANA  
TỈNH ĐẮK LẮK**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 11/2021/HS-ST  
Ngày 24 - 3 - 2021

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KRÔNG ANA, TỈNH ĐẮK LẮK**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Nguyễn Văn Ngọc.

*Các Hội thẩm nhân dân:*

Ông Phạm Thế Chiến;

Ông Vũ Kim Quy.

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Đinh Thị Thu Hà – Thư ký Toà án nhân dân huyện Krông Ana, tỉnh Đắk Lắk.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Ana tham gia phiên tòa:**

Ông Nguyễn Hồng Nghĩa - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 3 năm 2021, tại Trụ sở Toà án nhân dân huyện Krông Ana xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 06/2021/TLST-HS ngày 08 tháng 02 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 07/2021/QĐXXST-HS ngày 09 tháng 3 năm 2021 đối với bị cáo:

**Trần Thị L**, sinh năm 1964 tại thành phố Đà Nẵng.

Nơi cư trú: Thôn S, xã B, huyện K, tỉnh Đắk Lắk; nghề nghiệp: Làm nông; trình độ văn hóa (học vấn): 4/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nữ; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần K (đã chết) và bà Nguyễn Thị Th; có chồng là Lê Văn Th1 và 06 con, lớn nhất sinh năm 1984, nhỏ nhất sinh năm 2002; tiền án: không; tiền sự: có 01 tiền sự, ngày 20/5/2020 bị Công an thị trấn B, huyện K xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức phạt tiền về hành vi đánh bạc với số tiền 1.500.000 đồng, ngày 22/5/2020 đã nộp phạt. Hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt tại phiên tòa.

**- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:**

+ Ông Mai Văn C, sinh năm 1957.

Trú tại: Thôn 2, thị trấn B, huyện K, tỉnh Đắk Lắk. Có mặt.

+ Chị Trần Thị Ngọc Q, sinh năm 1989.

Trú tại: Thôn 2, thị trấn B, huyện K, tỉnh Đắk Lắk. Có mặt.

+ Bà Ngô Thị Ngọc N, sinh năm 1949.

Trú tại: Tổ dân phố X, thị trấn B, huyện K, tỉnh Đắk Lắk. Có mặt.

+ Chị Ngô Thị Liên Đ, sinh năm 1994.

Trú tại: Tổ dân phố Y, thị trấn B, huyện K, tỉnh Đắk Lắk. Có mặt.

+Chị Lê Thị Ngọc H, sinh năm 1984.

Trú tại: Tổ dân phố z, thị trấn B, huyện K, tỉnh Đắk Lắk. Vắng mặt.

+Chị Lê Thị Mỹ L, sinh năm 1997.

Trú tại: Thôn S, xã B, huyện K, tỉnh Đắk Lắk. Vắng mặt.

+Chị Hà Thị Kim H, sinh năm 1981.

Trú tại: Tổ dân phố n, thị trấn B, huyện K, tỉnh Đắk Lắk. Vắng mặt.

- *Người làm chứng:*

+Chị Nguyễn Thị H1, sinh năm 1988.

Trú tại: Thôn Q Tân 3, thị trấn B, huyện K, tỉnh Đắk Lắk. Có mặt.

+Ông Mai Văn Bình Q1, sinh năm 1990.

Trú tại: Thôn 2, thị trấn B, huyện K, tỉnh Đắk Lắk. Có mặt.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 12 giờ ngày 06/11/2020, Trần Thị L đến nhà Mai Văn C để mua bắp thì gặp Trần Thị Ngọc Q và Lê Thị Ngọc H đang ngồi chơi tại đây. Sau đó, Q rủ những người có mặt tại đây đánh bạc, được thua bằng tiền dưới hình thức đánh bài tiến lên. Để thực hiện hành vi đánh bạc, Q lấy 03 bộ bài tứ lơ khơ, loại 52 lá và lấy chặn trái xuống nền nhà. Lúc này, C vừa đi làm về nên cùng tham gia đánh bạc với Q, H, L. Trong lúc đánh bạc, Q còn gọi thêm Ngô Thị Liên Đ cùng đến tham gia đánh bạc. Trên đường đi Đ gặp Ngô Thị Ngọc N nên chở N cùng đến nhà C. Quá trình đánh bạc Q có việc bận nên N thay thế vị trí của Q tham gia đánh bạc. Một lúc sau, H đi về nên Đ thay thế vị trí của H để đánh bạc. Đến 14 giờ cùng ngày, khi C, Đ, N và L đang đánh bạc, được thua bằng tiền dưới hình thức đánh bài tiến lên thì bị Công an thị trấn B, huyện K bắt quả tang, thu giữ trên chiếu bạc số tiền 1.280.000 đồng cùng một số dụng cụ phục vụ cho việc đánh bạc.

Kết quả điều tra xác định hình thức đánh bài tiến lên được thua bằng tiền, cụ thể như sau: Những người tham gia đánh bạc sử dụng bộ bài tứ lơ khơ 52 lá, chia mỗi người 13 lá bài. Người chơi có thể kết hợp thành đôi (hai lá bài có cùng ký tự), hay khạp (ba lá bài có cùng ký tự), tứ quý (bốn lá bài cùng ký tự), sảnh (ba lá bài trở lên có ký tự liên tiếp) hoặc đánh bài lẻ. Người chơi sẽ đánh lần lượt theo vòng cho đến khi hết bài, người có bài lớn hơn sẽ chặn được bài nhỏ. Người hết bài đầu tiên thắng được 10.000 đồng, hết bài thứ hai được 5.000 đồng, hết bài thứ ba thua 5.000 đồng, hết bài thứ tư thua 10.000 đồng. Những người tham gia còn cá cược nếu bị tứ quý bắt lá bài “2” màu đỏ thì thua 10.000 đồng, bị bắt lá bài “2” màu đen thì thua 5.000 đồng, người có khạp lớn hơn bắt người có khạp nhỏ thì thắng được 5.000 đồng.

Tại phiên tòa bị cáo và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan khai số tiền từng người sử dụng để đánh bạc như sau: Trần Thị L sử dụng 350.000 đồng, Mai Văn C sử dụng 450.000 đồng, Ngô Thị Ngọc N sử dụng 180.000 đồng, Ngô Thị Liên Đ sử dụng 300.000 đồng, Trần Thị Ngọc Q sử dụng 80.000 đồng.

Bị cáo Trần Thị L khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện K đã truy tố.

Cáo trạng số 10/CT-VKS-HS ngày 08/02/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện K truy tố bị cáo Trần Thị L về tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện K giữ nguyên nội dung bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo: Trần Thị L phạm tội “Đánh bạc”.

- Căn cứ: Khoản 1 Điều 321, điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Trần Thị L từ 06 tháng đến 09 tháng tù.

- Các biện pháp tư pháp: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 1.280.000 đồng là tiền dùng vào việc đánh bạc.

- Tịch thu tiêu hủy: 03 bộ bài tứ lơ khơ 52 lá, 01 chiếc chắn có H văn màu đỏ, kích thước 1,6m x 1,9m là các vật dùng vào việc đánh bạc, không còn giá trị sử dụng.

Chấp nhận việc Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện K ra Quyết định xử lý vật chứng số 18 ngày 02/12/2020, trả L 01 xe mô tô, biển kiểm soát 47L1-242.61 cho chị Lê Thị Mỹ L, trả L 01 xe mô tô, biển kiểm soát 47L1-213.24 cho chị Hà Thị Kim H và Quyết định xử lý vật chứng số 01 ngày 19/01/2021, trả L cho chị Ngô Thị Liên Đ số tiền 2.400.000 đồng.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo nhận thức được hành vi đánh bạc của mình là vi phạm pháp luật, mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt, cho bị cáo được cải tạo ngoài xã hội, tạo cơ hội để sửa chữa lỗi lầm.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện K, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện K, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

[2] Về nội dung vụ án: Lời khai của bị cáo tại phiên tòa và lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án, lời khai của người làm chứng phù hợp với nhau về mặt thời gian, địa điểm, diễn biến hành vi phạm tội, phù hợp với biên bản khám nghiệm hiện trường, biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng thu giữ và phù hợp các tài liệu, chứng cứ khác thu thập có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để kết luận: Khoảng 14 giờ ngày 06/11/2020, tại nhà của Mai Văn C ở thôn 2, thị trấn Buôn Trấp, huyện K, tỉnh Đắk Lắk, Trần Thị L (có 01 tiền sự về hành vi Đánh bạc) cùng Mai Văn C, Ngô Thị Liên Đ, Ngô Thị Ngọc N đang đánh bạc dưới hình thức đánh bài tiến lên được thua bằng tiền thì bị Công an thị trấn Buôn Trấp phát hiện, bắt quả tang, thu giữ trên chiếu bạc số tiền 1.280.000 đồng cùng một số dụng cụ phục vụ cho việc đánh bạc.

Tuy bị cáo Trần Thị L tham gia đánh bạc với tổng số tiền dùng vào việc đánh bạc là 1.280.000 đồng, nhưng ngày 20/5/2020 bị cáo bị Công an thị trấn Buôn Trấp, huyện K xử phạt hành chính bằng hình thức phạt tiền về hành vi đánh bạc với số tiền 1.500.000 đồng, chưa hết thời hạn được coi là chưa bị xử lý vi phạm hành chính, bị cáo L tiếp tục thực hiện hành vi đánh bạc.

Xét quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện K tại phiên tòa truy tố đối với bị cáo là có cơ sở, đúng pháp luật.

Hành vi của bị cáo: Trần Thị L đủ yếu tố cấu thành tội “Đánh bạc” quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật hình sự.

Điều 321 của Bộ luật Hình sự quy định:

*“1. Người nào đánh bạc trái phép dưới bất kỳ hình thức nào được thua bằng tiền hay hiện vật trị giá từ 5.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 5.000.000 đồng nhưng đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi này hoặc hành vi quy định tại Điều 322 của Bộ luật này hoặc đã bị kết án về tội này hoặc tội quy định tại Điều 322 của Bộ luật này, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm, thì bị phạt tiền từ 20.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm”.*

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến trật tự công cộng. Khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo là người đã thành niên hoàn toàn bình thường về trí lực, buộc phải biết việc đánh bạc trái phép dưới bất kỳ hình thức nào được thua bằng tiền hoặc hiện vật đều bị pháp luật nghiêm cấm, nhưng do ý thức coi thường pháp luật, bị cáo cố ý phạm tội, bị cáo có năng lực trách nhiệm hình sự, thực hiện hành vi với lỗi cố ý trực tiếp nên phải chịu trách nhiệm hình sự do hành vi phạm tội của mình gây ra.

[3] Về tình tiết tăng nặng và giảm trách nhiệm hình sự:

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Từ những phân tích, đánh giá nêu trên, Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo Trần Thị L có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, có nhân thân tốt trước khi phạm tội, có nơi cư trú rõ ràng, thiết nghĩ không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội, cho bị cáo tự cải tạo dưới sự giám sát, giáo dục của gia đình và chính quyền địa phương nơi bị cáo cư trú cũng đủ tác dụng giáo dục, cải tạo bị cáo, đồng thời thể hiện chính sách nhân đạo, khoan hồng của pháp luật và đạt được mục đích của hình phạt.

[4] Về hình phạt bổ sung: Phạt bổ sung bị cáo Trần Thị L với số tiền 10.000.000 đồng (*mười triệu đồng*).

[5] Đối với Mai Văn C, Ngô Thị Ngọc N, Ngô Thị Liên Đ và Trần Thị Ngọc Q cùng tham gia đánh bạc với bị cáo Trần Thị L. Tuy nhiên, tổng số tiền dùng đánh bạc không đủ định lượng để xử lý hình sự nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện K đã ra quyết định xử phạt hành chính đối với Mai Văn C, Ngô Thị Ngọc N, Ngô Thị Liên Đ và Trần Thị Ngọc Q là đúng quy định của pháp luật.

[6] Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 1.280.000 đồng là tiền dùng vào việc đánh bạc.

Tịch thu tiêu hủy: 03 bộ bài tú lơ khơ 52 lá, 01 chiếc chăn có H văn màu đỏ, kích thước 1,6m x 1,9m là các vật dùng vào việc đánh bạc không còn giá trị sử dụng.

Chấp nhận việc Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện K ra Quyết định xử lý vật chứng số 18 ngày 02/12/2020, trả L 01 xe mô tô, hiệu Honda Vision, màu đen, biển kiểm soát 47L1-242.61 cho chị Lê Thị Mỹ L và trả L 01 xe mô tô, hiệu Future, màu đỏ, biển kiểm soát 47L1-213.24 cho chị Hà Thị Kim H và Quyết định xử lý vật chứng số 01 ngày 19/01/2021, trả L cho chị Ngô Thị Liên Đ số tiền 2.400.000 đồng.

[7] Về án phí: Buộc bị cáo Trần Thị L phải chịu án phí Hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào: Khoản 1 Điều 321, điểm i, s khoản 1 Điều 51, khoản 1, khoản 2 và khoản 5 Điều 65 của Bộ luật hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo Trần Thị L phạm tội “Đánh bạc”.

Xử phạt: Bị cáo Trần Thị L **09** (chín) tháng tù, cho hưởng án treo. Thời gian thử thách **01** (một) năm **06** (sáu) tháng kể từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo Trần Thị L cho Ủy ban nhân dân xã B, huyện K giám sát, giáo dục. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với Ủy ban nhân dân xã B trong việc giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách.

Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 92 Luật thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách nếu bị cáo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới, thì Tòa án buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp hình phạt theo quy định tại Điều 56 của Bộ luật hình sự năm 2015.

Về hình phạt bổ sung:

- Căn cứ khoản 2, khoản 3 Điều 35, khoản 3 Điều 65, khoản 3 Điều 321 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Trần Thị L 10.000.000 đồng (*mười triệu đồng*) sung quỹ nhà nước.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu, nộp ngân sách nhà nước số tiền 1.280.000 đồng (*một triệu hai trăm tám mươi nghìn đồng*) theo biên lai thu tiền số 0001467 ngày 11/3/2021 của Chi cục thi hành án dân sự huyện K.

Tịch thu tiêu hủy: 03 bộ bài tứ lơ khơ 52 lá, 01 chiếc chắn (Có đặc điểm như biên bản giao nhận vật chứng ngày 03/3/2021 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện K và Chi cục thi hành án dân sự huyện K).

Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và L phí Tòa án.

Buộc bị cáo Trần Thị L phải chịu 200.000 đồng (*hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

***Nơi nhận:***

- TAND tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND huyện K;
- CQCSĐTCA huyện K;
- Bị cáo;
- THAHS;
- Chi cục THADS huyện K;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

***Đã ký***

**Nguyễn Văn Ngọc**